

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Tên học phần (tiếng Anh): History of the Communist Party of Vietnam

Trình độ: Đại học

Mã học phần: 0101001625

Mã tự quản: 11200004

Thuộc khối kiến thức: Giáo dục đại cương

Loại học phần: Bắt buộc

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Chính trị - Xã hội /Khoa Lý luận chính trị

Số tín chỉ: 2 (2,0)

Phân bố thời gian:

- Số tiết lý thuyết : 30 tiết
- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 00 tiết
- Số giờ tự học : 60 giờ

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Triết học Mác - Lênin (0101100651)
- Học phần song hành: không

Hình thức giảng dạy: ☐ Trực tiếp ☐ Trực tuyến (online) ☒ Thay đổi theo HK

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT	Họ và tên	Email	Đơn vị công tác
1.	TS. Nguyễn Thị Tú Trinh	trinhntt@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị HUIT
2.	TS. Mai Quốc Dũng	dungmq@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị HUIT
3.	TS. Nguyễn Minh Tiến	tiennm@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị HUIT
4.	ThS. Nguyễn Thị Lợi	loint@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị HUIT
5.	ThS. Nguyễn Phước Trọng	trongnp@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị HUIT
6.	ThS. Nguyễn Văn Dương	duongnv@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị HUIT
7.	ThS. Hoàng Ngọc Kiên	kienhn@huit.edu.vn	Khoa Lý luận chính trị

			HUIT
--	--	--	------

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần “Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam” thuộc khối kiến thức đại cương, là học phần nằm trong nhóm các học phần về lý luận chính trị như Triết học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh,... Học phần này trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ đổi mới. Từ đó, người học vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của bản thân cũng như chủ động giải quyết những vấn đề kinh tế xã hội theo chủ trương, đường lối của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CDR) chi tiết của học phần như sau:

CDR của CTĐT	CDR học phần		Mô tả CDR (Sau khi học xong học phần này, người học có khả năng)	Mức độ năng lực
PLO1 (PLO 1.2)	CLO1	CLO1.1	Áp dụng được những kiến thức về hoàn cảnh lịch sử ra đời tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các phong trào yêu nước ở Việt Nam trước khi tổ chức Đảng ra đời và hệ thống được hành trình Nguyễn Ái Quốc tìm đường cứu nước qua các giai đoạn lịch sử	C3
		CLO1.2	Áp dụng được những kiến thức về Hội nghị thành lập Đảng và ý nghĩa hội nghị thành lập Đảng cũng như vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)	
	CLO2	CLO2.1	Chứng minh được vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954 – 1975)	C3
		CLO2.2	Chứng minh được quá trình lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986) và quá trình lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)	
PLO 4	CLO3	CLO3.1	Thực hiện đúng các yêu cầu theo chủ	P3

CĐR của CTĐT	CĐR học phần		Mô tả CĐR (Sau khi học xong học phần này, người học có khả năng)	Mức độ năng lực
			trương của Đảng trong việc tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời	
		CLO3.2	Thực hiện đúng những kiến thức về đường lối, chủ trương của Đảng để phân tích những vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội giai đoạn hiện nay	
PLO 6	CLO4		Thực hiện đúng các nội dung quan trọng trong học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, kết hợp kỹ năng làm việc độc lập với các kỹ năng khác trong việc hợp tác, làm việc nhóm	P3

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN

5.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT	Tên chương/bài	Chuẩn đầu ra của học phần	Phân bố thời gian (tiết/giờ)		
			Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	CLO1.1, CLO3.1 CLO3.2, CLO4	2	0	4
2.	Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)	CLO1.1, CLO1.2, CLO4	6	0	12
3.	Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)	CLO2.1, CLO 3.1, CLO 3.2 CLO4	6	0	12
4.	Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018)	CLO2.2, CLO 3.1, CLO 3.2 CLO4	10	0	20
5.	Kết luận	CLO 3.1, CLO 3.2 CLO4	6	0	12

STT	Tên chương/bài	Chuẩn đầu ra của học phần	Phân bố thời gian (tiết/giờ)		
			Lý thuyết	TN/TH	Tự học
Tổng			30	0	60

5.2. Nội dung chi tiết

Chương mở đầu: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng

1. Chức năng của khoa học Lịch sử Đảng
2. Nhiệm vụ của môn học

III. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng

1. Quán triệt phương pháp luận sử học
2. Các phương pháp cụ thể

Chương 1: Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)

I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

1. Bối cảnh lịch sử
2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng
3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng
4. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

II. Đảng lãnh đạo quá trình đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)

1. Phong trào cách mạng 1930-1935 và khôi phục phong trào 1932-1935
2. Phong trào dân chủ 1936-1939
3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945
4. Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945- 1975)

I. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)

1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)
2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950

3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951-1954)
4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ

II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)

1. Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng 2 miền Nam-Bắc (1954-1965)
2. Lãnh đạo cách mạng cả nước (1965-1975)
3. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954-1975

Chương 3. Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018)

I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)

1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1981)
2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế (1982-1986)

II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)

1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội (1986-1996)
2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1996-2018)
3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Nhóm CDR của học phần			
		Kiến thức	Kỹ năng cá nhân	Kỹ năng tương tác/nhóm	Năng lực thực hành nghề nghiệp
		CLO1 CLO2	CLO3	CLO3 CLO4	CLO4
Thuyết giảng	Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	x	x		
Minh họa	Quan sát, ghi chép, đặt câu hỏi	x	x		
Phát vấn	Trả lời	x	x		

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Nhóm CDR của học phần			
		Kiến thức	Kỹ năng cá nhân	Kỹ năng tương tác/nhóm	Năng lực thực hành nghề nghiệp
		CLO1 CLO2	CLO3	CLO3 CLO4	CLO4
Câu hỏi /Bài tập nhóm/ tình huống	Đọc tài liệu, thảo luận, trình bày, phản biện	x	x	x	
Hướng dẫn người học đọc tài liệu và kiểm tra kiến thức	Đọc tài liệu, tóm tắt, đặt câu hỏi, và làm câu hỏi/ bài tập, kiểm tra	x	x		

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Hoạt động đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra	Tỉ lệ (%)	Thang điểm/ Rubrics
Quá trình			40	
Chuyên cần	Suốt quá trình học	Không đánh giá	10	I.1_11
Thảo luận /Phát biểu	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	10	I.2_11
Bài tập 1: Bài tập về so sánh điểm giống nhau và khác nhau giữa Cương lĩnh tháng 02 và Luận cương tháng 10	Khi học chương 1	CLO1.1, CLO1.2, CLO4	10	I.2_11
Bài tập 2: Phân tích nội dung phương châm kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946-1950	Khi học chương 2	CLO2.1, CLO3.1, CLO3.2, CLO4		I.2_11
Bài tập 3: Làm rõ quá trình đột phá trong đổi mới tư duy của Đảng trên lĩnh vực kinh tế	Khi học chương 3	CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4		I.2_11

Hoạt động đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra	Tỉ lệ (%)	Thang điểm/ Rubrics
Thuyết trình: Sinh viên tìm hiểu tài liệu, thiết kế bài ppw theo yêu cầu của giảng viên về nội dung và tiến độ thực hiện, thuyết trình vào các buổi học	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4	10	I.3_11
Thi cuối kỳ			60	
Hình thức: trắc nghiệm, 40 câu, Thời gian làm bài 45 phút Nội dung bao quát tất cả các chương của học phần. Trong đó: - Chương 1: 30% - Chương 2: 30% - Chương 3: 40% Không sử dụng tài liệu	Sau khi kết thúc học phần	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2,		Theo thang điểm của đề thi

8. NGUỒN HỌC LIỆU

8.1. Sách, giáo trình chính

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021

8.2. Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập 1)*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Một số chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Tập I)*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Một số chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Tập II)*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.

[5] Đinh Xuân Lý, Đoàn Minh Tuấn, Đại học Quốc gia Hà Nội, *Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.

[6] Đinh Xuân Lý, Phạm Công Nhất, Đại học Quốc gia Hà Nội, *Đảng lãnh đạo xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng Xã Hội Chủ Nghĩa ở Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008.

8.3. Phần mềm

Không

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Người học có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập:
 - + Tích cực khai thác các tài nguyên trong thư viện của trường và trên mạng để phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu và các hoạt động thảo luận;
 - + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
 - + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được giảng viên cung cấp.
- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, trình bày, vấn đáp trên lớp và hoạt động nhóm;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đại học, mọi ngành học, từ khóa 15ĐH, năm học 2024-2025.
- Giảng viên: sử dụng đề cương này để làm cơ sở cho việc chuẩn bị bài giảng, lên kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của người học.
- Lưu ý: Trước khi giảng dạy, giảng viên cần nêu rõ các nội dung chính của đề cương học phần cho người học – bao gồm chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp dạy và học chủ yếu, phương pháp đánh giá và tài liệu tham khảo dùng cho học phần.
- Người học: sử dụng đề cương này làm cơ sở để nắm được các thông tin chi tiết về học phần, từ đó xác định được phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả mong đợi.

11. PHÊ DUYỆT

☒ Phê duyệt lần đầu:

☐ Bản cập nhật lần thứ:

Ngày phê duyệt: 12/08/2024

Ngày cập nhật:

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Chủ nhiệm học phần

Huỳnh Tuấn Linh

Nguyễn Thị Tú Trinh

Nguyễn Thị Tú Trinh

